TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 28 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hà.

Ông Vũ Văn Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

***- Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà*:** Ông Lê Duy Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn B (tên gọi khác: không); sinh năm 1997; ĐKHK và nơi cư trú: thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971; con bà Đỗ Thị T (đã chết); mẹ kế bà Đoàn Thị M, sinh năm 1961; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/01/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực (có mặt).

* Bị hại: Ông Tạ Văn D, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Bà Tạ Thị B, sinh năm 1975 (là vợ ông D); trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/8/2018, Nguyễn Văn B (không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 18B2-077.66 có dung tích xi lanh động cơ 110 cm^3 chở chị Nguyễn Thị Thu H, trú tại thôn A, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định đi trên tỉnh lộ 487 theo hướng từ xã Nam T đi xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định. Khi đi đến địa phận thôn Đ, xã N, thì phát hiện phía trước có ông Tạ Văn D đi bộ từ phía trái sang đường bên phải theo hướng đi của bị cáo. Thấy vậy, bị cáo đánh lái sang bên phải đường để tránh, nhưng đã xô vào ông D, làm ông D bị ngã nằm trên phần đường bên phải theo hướng đi của bị cáo. Xe mô tô bị cáo điều khiển sau va chạm bị mất lái xô vào rào chắn bên phải đường và bị đổ nghiêng phải nằm sát lề đường, bị cáo và chị H không bị ngã. Hậu quả: ông Tạ Văn D bị thương nặng được đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định cấp cứu, sau đó ngày 20/8/2018 chuyển lên điều trị tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 – Hà Nội, đến ngày 05/9/2018 ra viện.

Sau khi vụ việc xảy ra Cơ quan tiến hành tố tụng đã khám nghiệm hiện trường vụ án, khám nghiệm xe và thu giữ vật chứng là chiếc xe mô tô BKS 18B2-077.66 theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản giám định pháp y về thương tích số 284/18/TgT ngày 28/12/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Nam Định kết luận: Ông Tạ Văn D bị 02 sẹo mổ kích thước trung bình và nhỏ 03%; chấn thương sọ não: Mở xương hộp sọ đường kính trên 06cm, đáy chắc (đã ghép xương) 30%; liệt nửa người mức độ nhẹ 36%; nói ngọng, nói khó mức độ nhẹ 18%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 64% (sáu mươi tư phần trăm), áp dụng phương pháp cộng lùi.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô BKS 18B2-07766 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Đ là bố đẻ của bị cáo. Ngày 19/8/2018 ông Đ để xe và chìa khóa xe ở nhà, bị cáo tự ý lấy xe đi ông Đ không biết, sau đó gây tai nạn, nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho ông Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã thỏa thuận, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho ông Tạ Văn D. Bị hại và người đại diện bị hại bà Tạ Thị B (vợ ông D) đã nhận đủ số tiền là 85 (tám mươi lăm) triệu đồng và không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác;

Cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện bị hại bà Tạ Thị B giữ nguyên quan điểm đã trình bầy tại cơ quan điều tra, bà không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 33 (ba mươi ba) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án;

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đặt ra xem xét;

- Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo phạm tội lần đầu, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã khắc phục toàn bộ hậu quả, xin lỗi gia đình bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích số: 284/18/TgT ngày 28/12/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Nam Định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/9/2018 tại tỉnh lộ 487 thuộc địa phận thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 18B2-077.66 có dung tích xi lanh động cơ 110 cm^3 đi theo hướng Đông Tây từ xã N về xã Đ. Khi phát hiện thấy phía trước có người, bị cáo không giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ qua đường, nên đã xô vào ông Tạ Văn D, làm ông D bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 64% . Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản

2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố đối với bị cáo là có căn cứ;

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn giao thông tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi bị cáo thực hiện bị pháp luật nghiêm cấm, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền nơi cư trú xác nhận. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không nhất thiết buộc bị cáo phải tập trung cải tạo, mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự như quan điểm đề xuất của Viện kiểm sát là phù hợp;

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 23/01/2019 đến 28/5/2019). Tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Uỷ ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi

cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Nhà tạm giữ, CA huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ + VP.